

Bản án số: 116/2021/HS-ST  
Ngày: 18/6/2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Mai A

Ông Trần Quốc K

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị T, Thẩm tra viên.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim T, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2021/HSST ngày 17/5/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2021/QĐXXST-HS ngày 03/6/2021, đối với bị cáo:

**E J**, sinh năm 1975 tại Úc; Nơi ĐKNKTT: Resda CA, Mỹ; Chỗ ở: Chung Cư W, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: kỹ sư phần mềm; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Úc; Con ông Robert E và bà Anne Marie E; **Tiền án, tiền sự:** Không; Danh chỉ bản số 182 ngày 24/02/2021 lập tại Công an quận Nam Từ Liêm; tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/02/2021; Có mặt.

**Người phiên dịch:** Bà Phan Thị Thanh V, sinh năm 1989; Địa chỉ: ngõ 121 Kim Ngưu, Hà Nội – Cử nhân Tiếng Anh – Trường Đại học Ngoại Ngữ; Có mặt.

**Người bào chữa cho bị cáo:** Các Luật sư Ngô Thị Thu H và Nguyễn Thùy T, Công ty L; Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: khoảng tháng 10/2021, thông qua mạng xã hội Telegram, E J có quen một người phụ nữ tên “L” (hiện không xác định được nhân thân, lai lịch), sau đó “L” có rủ J nếu lúc nào có ma túy đá thì cùng sử dụng. Ngày 25/01/2021, J có đi

công tác tại Thành phố Hồ Chí Minh, tại đây J có gặp và nhờ một người bạn tên Tuyết (hiện không xác định được nhân thân, lai lịch) mua hộ 500.000 đồng tiền ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, J gói vào giấy báo, giấu vào trong hộp đồ ăn và gửi vận chuyển hàng hóa (hiện không xác định được địa chỉ nơi gửi) ra Hà Nội theo địa chỉ chung cư W, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, nơi J ở với mục đích để sử dụng. Đến khoảng 12 giờ 40 phút ngày 08/02/2021, J vào mạng xã hội Telegram nhắn tin cho đối tượng tên L (tên tài khoản là Miu), để thông báo đã có ma túy. Sau đó, “L” hẹn J đến ngách 2/28 Đại Lộ Thăng Long, thuộc phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, thì gọi điện cho L ra đón vào nhà để cùng sử dụng ma túy. J đã cất giấu túi ma túy “đá” vào túi quần phía trước bên phải đang mặc, sau đó thuê xe ôm Grab của anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1989; NKTT: xã A, huyện L, tỉnh Bắc Ninh, chở đến điểm hẹn với L. Khi đến nơi, J đang đi bộ vào ngách 2/28 Đại Lộ Thăng Long thì bị tổ Công tác Công an phường Mễ Trì, phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilong trong suốt kích thước 5 x 7cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy, 01 điện thoại One Plus lắp sim số 0919696840.

Tại Bản kết luận giám định số 1525/KLGĐ - PC09 ngày 17/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: *“Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,701gam”*.

Đối với Tuyết là người mua ma túy hộ và “L” có tên tài khoản Miu, rủ J mang ma túy đến để cùng sử dụng. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Nên không có căn cứ để điều tra làm rõ và xử lý.

Bản Cáo trạng số 115/CT-VKSNTL ngày 13/5/2021 của Viện kiểm sát nhân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo E J về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố, tuy nhiên bị cáo không thừa nhận mình là người nghiện ma túy như nội dung cáo trạng đề cập. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo: về tội danh viện kiểm sát truy tố là tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã thừa nhận nên Luật sư không có ý kiến gì. Trong bản cáo trạng có xác định bị cáo là đối tượng nghiện hút là chưa phù hợp vì theo pháp luật để xác định 1 người là nghiện ma túy thì phải tuân theo quy trình, thủ tục của cơ quan có thẩm quyền. trong hồ sơ vụ án không có bất kỳ một tài liệu nào hay kết luận của cơ quan có thẩm quyền để xác định bị cáo là đối tượng nghiện hút, do vậy đề nghị Đại diện viện kiểm sát xác định lại và loại bỏ nhận định đó ra khỏi bản cáo trạng. Về các tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn

hội cải do vậy đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Trong quá trình làm việc với cơ quan điều tra bị cáo luôn có thái độ, hành vi và lời khai thể hiện sự tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, giúp cho quá trình giải quyết vụ án được kết thúc nhanh chóng, do vậy đề nghị hội đồng xét xử áp dụng tình tiết “*Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án*” theo quy định tại Điểm t Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, quá trình làm việc bị cáo luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao có xác nhận của Công ty nơi bị cáo làm việc, bị cáo bị bệnh huyết áp cao và bệnh gout. Đề nghị áp dụng Khoản 1 và Khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo và áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 12 đến 15 tháng tù. Vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ, tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động vì liên quan đến hành vi phạm tội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 13 giờ ngày 08/02/2021, tại ngõ 2 Đại Lộ Thăng long, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, E J đã có hành vi cất giấu trái phép 0,701gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng, thì bị tổ Công tác Công an phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn và có thái độ ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình

sự. Bị cáo là người nước ngoài có nhiều năm làm việc tại Việt Nam, có giấy phép lao động do sở Lao động, thương binh và Xã hội Hà nội cấp với vị trí công việc là chuyên gia, kỹ sư phần mềm, được tạm trú dài hạn, bị cáo luôn hoàn thành tốt các công việc được giao có xác nhận của Công ty nơi bị cáo làm việc do vậy cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì có đủ cơ sở để áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Ý kiến của Luật sư bào chữa đề nghị cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm t Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và áp dụng Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[5] Xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp: tịch thu tiêu hủy số ma túy và 01 điện thoại di động nhãn hiệu One Plus đã thu giữ của bị cáo theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự vì liên quan đến hành vi phạm tội.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bị cáo E J phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”;

- Xử phạt bị cáo E J 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/02/2021.

- Xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, có chữ ký niêm phong của E J, cán bộ Trịnh Xuân K, người phiên dịch Chu Quang Đ, giám định viên Trần Ngọc C; Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu One Plus lắp sim số 0919696840. Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo Biên bản giao vật chứng số 172 ngày 13/5/2021.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận :**

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Trại tạm giam số 1 - CAHN;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**